TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:15/2025/DS - ST
Ngày 12 - 6 - 2025
"V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"

"NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC"

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Khương Đặng Khánh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bằng

Ông Đặng Tiến Vinh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 73/2024/TLST - DS ngày 27 tháng 11 năm 2024 về *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST - DS ngày 11 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1948; Địa chỉ: thôn L, xã Nh, huyện S tỉnh Vĩnh Phúc; (có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Huyền Th, sinh năm 1937; Địa chỉ: thôn L, xã Nh, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn Kh trình bày: Ông và ông Nguyễn Huyền Th là anh em họ. Gia đình ông có thửa đất do ông cha để lại không giáp ranh với thửa đất của ông Th, chỉ giáp ranh với thửa đất của bà Nguyễn Thị C (là chị gái ông Th, bà C đã chết khoảng năm 2007). Trước đây gia đình ông và gia đình ông Th, bà C không xảy ra mâu thuẫn. Thửa đất của gia đình ông đã được UBND huyện Lập Thạch cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2005 và thửa đất hộ bà C hiện chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi bà C chết thì thửa đất của gia đình bà C bỏ hoang, không có người quản lý, sử dụng vì hai người con của bà C đi làm và lấy chồng xa. Năm 2016, ông Nguyễn Huyền Th đã viết đơn khiếu nại gửi các cơ quan nhà nước

với nội dung khiếu nại việc gia đình ông được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vi phạm quy trình đo đạc khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tuy nhiên không có cơ quan nào giải quyết vì ông không nhận được giấy tờ báo gọi làm việc. Ngày 8/11/2022 khi ông có đơn khiếu nại Ủy ban nhân dân xã Nhân Đạo về việc cho Công chức địa chính xã tự ý vào đất gia đình ông để đo đạc, cắm mốc vào phần đất của gia đình ông mà không báo cho gia đình ông biết nội dung làm việc và gia đình ông cũng không được tham gia, không biết nội dung, lý do làm việc. Tại Ủy ban nhân dân xã Nh, anh Kh1 là công chức địa chính xã có giao cho ông 01 bản phô tô Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND huyện S về việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Kh. Ngày 10/3/2023 ông đến Ban tiếp dân huyện S để có ý kiến về quyết định hủy giấy chứng quyền sử dụng đất của gia đình ông thì được giao cho 01 Quyết định 2090/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND huyện S. Ngày 20/6/2023 Phòng tài nguyên môi trường huyện S gửi cho ông qua đường bưu điện Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Kh. Sau đó ông được biết lý do gia đình ông bị hủy GCNQSDĐ là do ông Th có đơn đề nghị khiếu nại về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông. Do quá bức xúc nên ông đã xuống Ban tiếp công dân huyện S nêu ý kiến với lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện về lý do hủy, thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình ông. Ngày 8/5/2023 Phòng Thanh tra Ủy ban nhân dân huyện S ban hành Công văn số 96/CV-TTr về việc trả lời đơn của ông về việc hủy, thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là do không đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật. Ngày 26/12/2023 Ủy ban nhân dân ban hành quyết định đính chính số: 2110/QĐ-ĐC về việc đính chính quyết định số 1283 ngày 18/6/2019 và Quyết định 2090/QĐ-UBND. Do ông và ông Th không có mâu thuẫn, không liên quan đến lợi ích, gia đình ông không vi phạm pháp luật nhưng ông Th đã vô cớ làm đơn khiếu nại đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình ông dẫn đến việc hộ gia đình ông bị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất làm ảnh hưởng đến đời sống, uy tín, danh dự và thiệt hại về kinh tế của gia đình ông.

Nay ông khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô buộc ông Th phải bồi thường cho ông tổng số tiền là 3.019.500.000 đồng (ba tỷ không trăm mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) gồm các khoản bị thiệt hại do hành vi có đơn khiếu nại ông Th gây ra là:

1. Buộc ông Th phải bồi thường số tiền là 19.500.000 đồng (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền công đi lại để khiếu nại về việc bị hủy, thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Buộc ông Th phải bồi thường số tiền là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) do uy tín, danh dự của ông bị mang tiếng là lấn chiếm đất của người khác.

3.Buộc ông Th phải bồi thường số tiền 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng) bị thiệt hại về kinh tế do không có GCNQSDĐ nên ông không có tài sản thế chấp và không vay được vốn để phát triển được kinh tế gia đình.

Bị đơn ông Nguyễn Huyền Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Ông và ông Kh có mối quan hệ là anh em họ. Thửa đất của gia

đình ông và gia đình ông Kh không giáp ranh mà chỉ giáp ranh với thửa đất của bà C là chị gái ông Th. Hiện thửa đất của gia đình ông đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thửa đất của bà C chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ông xác định do hoàn cảnh gia đình sau khi bà C Chết, các con bà C đi làm ăn xa có nhờ ông trông nom, quản lý hộ thửa đất. Năm 2008 các con của bà C đã làm giấy chuyển nhượng đất viết tay chuyển nhượng cho ông toàn bộ thửa đất của bà C. Do ông ở gần nên biết các mốc giới đất giữa đất hộ bà C và hộ ông Kh. Khi kiểm tra xác định thửa đất của bà C bị ông Kh lấn chiếm, ông có ý kiến với ông Kh nhưng ông Kh không nghe mà tiếp tục cuốc bỏ mốc giới, tự ý đặt cột mốc, lấn chiếm đất và lấy lý do phần đất này nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình ông Kh. Qúa trình xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất của hộ bà C phải xin chữ ký hộ giáp ranh nhưng ông Kh không đồng ý ký. Đồng thời ông cũng được biết thửa đất của gia đình ông Kh đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà khi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận không đo đạc và không xin chữ ký giáp ranh của ông và các hộ liền kề. Do vậy, năm 2016 ông đã làm đơn khiếu nại về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hộ ông Kh có chữ ký xác nhận của hộ giáp ranh là ông M, ông Th1. Sau này các cơ quan nhà nước xác minh đã thu hồi và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Kh. Mục đích ông Th làm đơn khiếu nại để ông Khiết đồng ý ký giáp ranh để ông làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đồng thời bảo vệ quyền lợi của hộ bà C và ông. Do ông Kh lấn chiếm đất của bà C nên sau này các con bà C ủy quyền cho ông Nguyễn Công Th giải quyết việc tranh chấp.

Thời điểm năm 2024 ông có làm đơn đề nghị ngừng làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Kh để giải quyết dứt điểm tranh chấp giữa hai gia đình.

Nay ông Kh khởi kiện yêu cầu ông Th phải bồi thường do hành vi khiếu nại làm gia đình ông Kh bị thu hồi, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Kh về yêu cầu ông phải bồi thường tổng số tiền 3.019.500.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn cơ bản đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng vào Điều 584, 585, Điều 592 Bộ luật dân sự; Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Kh. Về án phí: Ông Kh được miễn án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Nguyễn Văn Kh có đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Huyền Th phải bồi thường tổng số tiền 3.019.500.000 đồng về thiệt

hại kinh tế, tiền chi phí đi khiếu nại, tổn hại uy tín, danh dự do ông Th có đơn khiếu nại dẫn đến gia đình ông Kh bị thu hồi, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Căn cứ Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa ông Nguyễn Huyền Th vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Th theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung:

3.1. Về nội dung vụ án:

Ông Nguyễn Văn Kh khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Huyền Th phải bồi thường cho ông số tiền 3.019.500.000 đồng do ông Th có đơn khiếu nại dẫn đến hộ ông Kh bị thu hồi, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất làm thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến uy tín danh dự của ông. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hộ ông Nguyễn Văn Kh đã được UBND huyện Lập Thạch cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2005 đối với thửa đất số 71a, tờ bản đồ 05, diện tích 1077 m^2 (theo bản đồ 299). Gia đình bà Cúc đang quản lý, sử dụng thửa đất 66, tờ bản đồ số 05, diện tích 980 m^2 và chưa được cấp GCNQSDĐ. Thửa đất của gia đình ông Kh đang sử dụng có giáp ranh với thửa đất gia đình bà Nguyễn Thị C (là chị gái ông Th). Sau khi bà C chết các con của bà C có nhờ ông Th trông coi, quản lý hộ thửa đất của gia đình bà C. Khi xác định thửa đất của bà C bị ông Kh lấn chiếm, ông Th có ý kiến với ông Kh nhưng ông Kh đã cuốc bỏ mốc giới, tự ý đặt cột mốc và lấy lý do phần đất này nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của gia đình ông Kh. Qúa trình xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất của hộ bà C phải xin chữ ký hộ giáp ranh nhưng ông Kh không đồng ý ký. Đồng thời ông Th được biết thửa đất của gia đình ông Kh đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà khi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận không đo đạc và không xin chữ ký giáp ranh của ông Th và các hộ liền kề. Do đó, ngày 07/12/2016 ông Th đã có đơn khiếu nại gửi các cơ quan có thẩm quyền đề nghị về việc xem xét lại việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hộ ông Kh. Trên cơ sở đơn khiếu nại của ông Th các cơ quan chuyên môn đã tiến hành rà soát, xác minh đã xác định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Kh tại thời điểm năm 2005 có vi phạm về trình tự thủ tục trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đã thu hồi, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Kh theo quy định. Như vậy, việc ông Th là em trai của bà C đã được các con của bà C nhờ trông coi, quản lý thửa đất của gia đình bà C, quá trình quản lý, sử dụng ông Th thấy rằng quyền lợi ích hợp pháp của người thân (gia đình chị gái ông Th) về tài sản bị xâm phạm (đất bị người khác lấn chiếm) nên đã có đơn khiếu nại việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Kh để bảo vệ quyền lợi là phù hợp với quy định pháp luật.

Đơn khiếu nại của ông Th về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Kh đã được UBND huyện S giải quyết trên cơ sở xác minh khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2005 đối với hộ ông Kh được cấp lần đầu mà không có xác nhận mốc giới của các hộ liền kề là chưa đáp ứng đủ điều kiện và tuân thủ quy trình theo quy định pháp luật.

UBND huyện S đã ban hành quyết định 1283/QĐ -UBND ngày 18/6/2019 về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Khiết, thôn Liên Kết, xã Nhân Đạo, huyện Sông Lô. Với lý do thu hồi: Không đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vì vi phạm về trình tự, thủ tục trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như: Không đúng diện tích sử dụng đất, không đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai.

Ngày 18/9/2019 UBND huyện S ban hành Quyết định số 2090/QĐUBND về việc hủy GCNQSDĐ đã cấp cho ông Nguyễn Văn Kh, thôn L, xã Nh với lý do hủy do ông Kh không giao nộp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo thông báo của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh S.

Ngày 26/12/2023 Uỷ ban nhân dân huyện S ban hành Quyết định đính chính số 2110/QĐĐC-UBND về đính chính Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 và Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND huyện S. Nội dung đính chính do có sự sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản nên đính chính về số phát hành giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Kh.

Sau khi bị thu hồi, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 31/12/2024 ông Nguyễn Văn Kh và bà Đỗ Thị M được UBND huyện S cấp GCNQSDĐ đối với thửa số 678, tờ bản đồ số 155, diện tích 955 m^2.

Kết quả xác minh tại Phòng Nông nghiệp và môi trường huyện S về việc thu hồi và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Kh (thôn L, xã Nh, huyện S) cũng như ban hành các quyết định nêu trên là đúng trình tự và quy định của pháp luật. Do đó, việc ông Th có đơn khiếu nại và đã được UBND huyện S giải quyết bằng việc thu hồi, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Kh (thôn Liên Kết, xã Nhân Đạo, huyện Sông Lô) là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu ông Th phải bồi thường tổng số tiền 3.019.500.000 đồng về thiệt hại kinh tế, tổn hại danh dự, tiền chi phí đi khiếu nại: Ngoài lời trình bày, ông Kh cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh mức độ thiệt hại về danh dự, uy tín, thiệt hại về kinh tế do bị đơn gây ra nên không có căn cứ chấp nhận toàn bộ theo yêu cầu về số tiền như ông Kh đề nghị.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Kh về yêu cầu ông Th phải bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về thiệt hại kinh tế, tiền công đi lại, tổn hại danh dự, uy tín của ông Kh về việc bị thu hồi, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Kh.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Kh không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên hiện ông Kh là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6].Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 584, 585, 589, 592 Bộ luật dân sự; Điều 26, Điều 147, 227, 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1.Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Kh về việc yêu cầu ông Th phải bồi thường cho ông Kh tổng số tiền là 3.019.500.000 đồng (ba tỷ không trăm mười chín triệu năm trăm nghìn đồng), trong đó: tiền công chi phí đi lại để khiếu nại về việc bị hủy, thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 19.500.000 đồng, tổn hại uy tín, danh dự là 1.000.000.000 đồng, thiệt hại về kinh tế 2.000.000.000 đồng do giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bị hủy nên không vay được vốn phát triển kinh tế.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Kh được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân huyện Sông Lô;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng